

Số: 2893 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin phía Nam trực thuộc
Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1168/QĐ-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin phía Nam là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, có chức năng giúp Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường (sau đây gọi tắt là Cục trưởng) triển khai thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường, lưu trữ và thông tin tư liệu, thư viện tài nguyên và môi trường tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng.

2. Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin phía Nam là đơn vị dự toán cấp III, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về hạ tầng công nghệ thông tin, an toàn thông tin:

a) Xây dựng, quản lý, vận hành, nâng cấp và hướng dẫn sử dụng hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật và các hệ thống dịch vụ ứng dụng công nghệ thông tin, các Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng;

b) Thực hiện kết nối, liên thông hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ với Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng;

c) Thực hiện công tác bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, khắc phục sự cố các hệ thống thông tin của Bộ tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng.

2. Về hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường:

a) Thiết kế, xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường; tích hợp, khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng;

b) Xây dựng, triển khai trực tích hợp, kết nối, liên thông hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường và các cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành, địa phương tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng.

c) Tham gia xây dựng và duy trì, cập nhật kiến trúc Chính phủ điện tử; xây dựng kiến trúc hệ thống thông tin các lĩnh vực tài nguyên và môi trường tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng;

d) Triển khai công tác tin học hóa quản lý hành chính nhà nước, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tích hợp chữ ký số trong giao dịch điện tử tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng;

đ) Tham gia xây dựng, cập nhật và khai thác sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu danh mục điện tử dùng chung tài nguyên và môi trường tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng;

3. Về lưu trữ, thông tin tư liệu, thư viện tài nguyên môi trường:

a) Quản lý, lưu trữ, bảo quản, cung cấp, khai thác, thương mại hóa thông tin, tư liệu tài nguyên và môi trường tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng;

b) Thu thập, cập nhật, lưu giữ, công bố thông tin về nhiệm vụ, kết quả ứng dụng nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng;

c) Thực hiện công tác thư viện và phát triển nguồn tin giữa các cơ quan thông tin, thư viện về thông tin tài nguyên môi trường tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng.

d) Quản lý, cập nhật, khai thác hệ thống Thư viện điện tử ngành tài nguyên môi trường tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng;

4. Thực hiện các hoạt động dịch vụ, tư vấn trong việc xây dựng, triển khai, đấu thầu, giám sát thi công về: công nghệ thông tin; dữ liệu tài nguyên và môi trường; cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; an toàn và bảo mật thông tin trong môi trường điện tử; thông tin lưu trữ, thư viện điện tử cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

5. Đào tạo, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường, lưu trữ, thông tin tư liệu, thư viện tài nguyên môi trường cho các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tại phía Nam theo phân công của Cục trưởng.

6. Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế về ứng dụng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu, thông tin lưu trữ, thư viện tài nguyên môi trường theo phân công của Cục trưởng.

7. Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.

8. Quản lý về tổ chức, viên chức, lao động hợp đồng, tài chính, tài sản thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm theo phân cấp của Cục trưởng và theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Trung tâm

1. Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin phía Nam có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin phía Nam chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về các nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Trung tâm; xây dựng quy chế làm việc và điều hành hoạt động của Trung tâm.

3. Phó Giám đốc Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin phía Nam giúp việc Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công, ủy quyền.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hành chính - Tổng hợp.
2. Phòng Công nghệ thông tin.
3. Phòng Dữ liệu tài nguyên môi trường.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2017 và bãi bỏ quyết định số 640/QĐ-CNTT ngày 15/10/2013 của Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin về quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin phía Nam.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ và Giám đốc Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin phía Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 2, Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ,
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ,
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, ĐH.

W G

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà